

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 646/QĐ-CTUBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quy Nhơn, ngày 29 tháng 3 năm 2010*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định chức năng,  
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 31/2009/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 05/6/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 331/QĐ-CTUBND ngày 09/02/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về thành lập Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 420/TTr-SNN ngày 26/02/2010 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản triển khai các hoạt động của Chi cục theo đúng Quy định này và các quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
Hồ Quốc Dũng**

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản**  
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 646/QĐ-CTUBND  
ngày 29/03/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh*)

### **Chương I**

#### **VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

##### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản (gọi tắt là Chi cục Quản lý chất lượng) là cơ quan hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu trên địa bàn tỉnh trong phạm vi thẩm quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Chi cục Quản lý chất lượng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT.

##### **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt hoặc ban hành theo thẩm quyền:

a. Dự thảo các quyết định, chỉ thị, kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm; cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối;

b. Dự thảo về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Chi cục.

**2. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc phê duyệt theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục;**

**3. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối.**

**4. Chủ trì, phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế và các tổ chức có liên quan:**

**a. Thực hiện các chương trình giám sát về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trong quá trình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối, thu hoạch, đánh bắt, thu gom, giết mổ động vật, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu theo quy định của pháp luật, phân công, phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;**

**b. Tổ chức kiểm tra công nhận điều kiện đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối, khai thác, thu hoạch, thu mua, sơ chế, chế biến, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu theo phân cấp;**

**c. Kiểm tra chứng nhận chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối sản xuất tại các cơ sở trên địa bàn quản lý trước khi đưa ra thị trường ở địa phương theo phân cấp;**

**d. Tổ chức, hướng dẫn thẩm tra, truy xuất nguyên nhân sản phẩm nông, lâm sản tiêu thụ trên địa bàn không đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiến nghị Giám đốc Sở về trách nhiệm của các cơ quan quản lý chất lượng địa phương và đề xuất các giải pháp, biện pháp đảm bảo chất lượng sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.**

**5. Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm). Tổ chức kiểm tra, công nhận dù điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của cơ sở và chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.**

**6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định trong các quy chuẩn kỹ thuật tương ứng thuộc phạm vi quản lý.**

7. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện để Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh chi định tổ chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện thanh tra chuyên ngành về chất lượng sản phẩm hàng hóa và điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

9. Giải quyết hoặc tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý tổ chức, hoạt động kiểm nghiệm và hỗ trợ các tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

11. Chủ trì hoặc phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn và đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh.

12. Tổ chức điều tra, thống kê và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.

13. Tham gia thẩm định các dự án quy hoạch, dự án đầu tư có liên quan đến nội dung đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

14. Quản lý cán bộ, công chức, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

15. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT giao và theo quy định của pháp luật.

## Chương II

### TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

#### **Điều 3. Tổ chức bộ máy**

1. Lãnh đạo Chi cục gồm: Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng;

a. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

b. Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Chi cục trưởng; được thay mặt Chi cục trưởng giải

quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Chi cục trưởng khi được Chi cục trưởng ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền;

c. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức của UBND tỉnh.

**2. Các phòng chuyên môn giúp việc:**

- a. Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b. Phòng Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản và muối;
- c. Thanh tra chuyên ngành.

3. Đơn vị trực thuộc Chi cục: Trạm Kiểm nghiệm chất lượng nông, lâm sản và thủy sản.

4. Căn cứ đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc quản lý nhà nước về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối ở mỗi thời kỳ, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng xây dựng đề án thành lập mới, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Chi cục trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt nhưng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ không được vượt quá 03 phòng (kể cả thanh tra).

**Điều 4.** Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức các chức danh cấp Trưởng, Phó của phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Chi cục thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

**Điều 5. Biên chế**

1. Biên chế Chi cục Quản lý chất lượng nằm trong tổng biên chế của Sở Nông nghiệp và PTNT được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng lập kế hoạch biên chế báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng phân bổ biên chế cho các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc trong tổng biên chế được giao.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Chi cục Quản lý chất lượng thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

### Chương III

## CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

#### **Điều 6. Chế độ làm việc**

1. Chi cục Quản lý chất lượng làm việc theo chế độ thù trưởng.
2. Chi cục trưởng là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Chi cục theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Chi cục trưởng có trách nhiệm báo cáo với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức hoạt động của Chi cục; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

#### **Điều 7. Mối quan hệ công tác**

**1. Đối với Cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Chi cục Quản lý chất lượng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ.

**2. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

a. Chi cục Quản lý chất lượng là cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chịu sự chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, thanh tra về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b. Chi cục Quản lý chất lượng có mối quan hệ phối hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và theo quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**3. Đối với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tinh và các cơ quan chức năng khác của tinh:** Chi cục Quản lý chất lượng có trách nhiệm phối hợp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn tinh theo phân công và ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**4. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:** Chi cục Quản lý chất lượng phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan hữu quan trên địa bàn huyện, thành phố để thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi, trách nhiệm, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**5. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn:** Chi cục Quản lý chất lượng có trách nhiệm phối hợp để hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ của Chi cục có liên quan trên địa bàn.

## Chương IV

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### **Điều 8.** Trách nhiệm thi hành

Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các hoạt động của Chi cục theo đúng nội dung của Quy định này và các quy định khác của Nhà nước có liên quan đến hoạt động của Chi cục.

#### **Điều 9. Sửa đổi, bổ sung quy định**

Trong quá trình hoạt động nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Quốc Dũng**